

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC - TÀI CHÍNH QUẢN TRỊ KINH DOANH



ĐỀ CƯƠNG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN
(Dành cho bậc Đại học)

HỌC PHẦN: LUẬT KINH TẾ 1

Số tín chỉ: 3 (3,0)

Bộ môn: Bộ môn Luật Kinh tế

Khoa: Khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế

Hung Yên, tháng năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHTCQTKD ngày/2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Luật kinh tế 1
- Tên tiếng Anh: Economic Law 1
- Mã học phần: 009054
- Số tín chỉ: 03, Số tín chỉ lý thuyết:03, Số tín chỉ thực hành:0
- Môn học tiên quyết: Pháp luật đại cương
- Môn học song hành: Kinh tế vi mô

2. Đối tượng áp dụng:

- Môn học bắt buộc cho ngành: Ngành Kinh tế (chuyên ngành Kinh tế - Luật)
- Môn học tự chọn cho ngành:
- Trình độ: Đại học
- Hệ đào tạo: Chính quy.

3. Nội dung tóm tắt của học phần:

Học phần Luật kinh tế 1 cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản nhất về các loại hình chủ thể kinh doanh, trong đó tập trung vào các quy định đối với các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và cá nhân hoạt động thương mại. Bên cạnh đó, học phần Luật Kinh tế 1 còn giúp người học nắm chắc những quy định của pháp luật trong giải quyết phá sản đối với doanh nghiệp và hợp tác xã. Cụ thể, học phần này có kết cấu gồm 04 chương với những nội dung cơ bản sau:

- Chương 1: Những quy định chung về doanh nghiệp: Chương này giới thiệu những quy định của pháp luật điều chỉnh những vấn đề chung nhất của tất cả các loại hình doanh nghiệp như thành lập, tổ chức lại, tạm ngừng kinh doanh, giải thể, quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp.

- Chương 2: Quy chế pháp lý đối với các loại hình doanh nghiệp

Chương 2 tập trung phân tích những quy định về tổ chức, hoạt động của từng loại hình doanh nghiệp cụ thể là Công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp xã hội và nhóm công ty.

- Chương 3: Quy chế pháp lý đối với các chủ thể kinh doanh khác

Chương 3 giới thiệu những quy định của pháp luật đối với các chủ thể kinh doanh là Hợp tác xã, hộ kinh doanh, tổ hợp tác và cá nhân hoạt động thương mại.

- Chương 4: Pháp luật về phá sản

Chương 4 tập trung làm rõ các quy định của pháp luật trong xác định doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán và trình tự giải quyết phá sản đối với doanh nghiệp, hợp tác xã.

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức

+ Kiến thức chuẩn cơ bản phải biết: Người học phải tích lũy được những kiến thức cơ bản, những quy định của pháp luật gắn với từng loại hình chủ thể kinh doanh, phải mô tả được những vấn đề đặc trưng của từng loại hình chủ thể. Bên cạnh đó nắm vững những dấu hiệu cơ bản để xác định doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán và trình tự, thủ tục giải quyết phá sản, quyền, nghĩa vụ của các bên liên quan trong quá trình giải quyết phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

+ Kiến thức nên biết: Người học nên nghiên cứu, đọc tài liệu để biết thêm những quy định về nguyên tắc, cách thức tổ chức và hoạt động của từng cơ quan, bộ phận cấu thành của các doanh nghiệp, hợp tác xã, giải quyết phá sản trong những trường hợp đặc biệt.

+ Kiến thức có thể biết: Người học cũng cần nghiên cứu thêm những quy định của một số quốc gia liên quan đến những vấn đề về doanh nghiệp, về hợp tác xã, về phá sản trên thế giới để mở rộng vốn kiến thức của mình.

4.2. Kỹ năng

- Người học nắm bắt được những quy định cơ bản, chủ yếu về từng loại hình chủ thể kinh doanh cũng như nắm vững các quy định của pháp luật về giải quyết phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn trong cuộc sống để có thể giải quyết được những tình huống có thể xảy ra trong đời sống thực tế, có thể tư vấn cho người khác hoặc tự lựa chọn cho mình một loại hình chủ thể kinh doanh cho phù hợp với nhu cầu thực tiễn; xác định chính xác cơ quan có thẩm quyền giải quyết phá sản trong những tình huống cụ thể

- Có khả năng phân tích, đánh giá, bình luận về những quy định của pháp luật đối với những vấn đề được đề cập trong học phần. Từ đó có thể đưa ra chính kiến, nhận xét,

tranh luận hay những biện pháp của mình để giải quyết những vấn đề được đặt ra hoặc nảy sinh trên thực tế, đồng thời nâng cao hiệu quả áp dụng những quy định đó cũng như góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật về các chủ thể kinh doanh và giải quyết phá sản.

4.3. Thái độ

Người học sau khi được tiếp cận những nội dung của học phần Luật kinh tế 1 sẽ hình thành ý thức tuân thủ pháp luật trong việc thành lập, tổ chức quản lý hoạt động của doanh nghiệp, các chủ thể kinh doanh khác cũng như giải quyết phá sản; nhận thức đúng đắn trong việc xác lập cũng như thực hiện các quyền và nghĩa vụ khi tham gia các quan hệ pháp luật có liên quan đến đời sống kinh tế và phá sản. Bên cạnh đó, người học có khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc, rèn luyện ý thức, tác phong làm việc chuyên nghiệp.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

STT	Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra	CDR của CTĐT
<i>Về kiến thức</i>			
1	CDR1	<p>Trình bày được và hiểu rõ được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những đặc điểm cơ bản của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, tổ hợp tác, cá nhân hoạt động thương mại ; - Điều kiện và thủ tục thành lập, các nguyên tắc tổ chức, quản lý, hoạt động, chấm dứt hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã; điều kiện tham gia hoạt động kinh doanh của các chủ thể khác. - Khái niệm phá sản, doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán. 	(4)
2	CDR2	<p>Vận dụng được kiến thức đã học để:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được các loại hình chủ thể kinh doanh; - Phân biệt được thẩm quyền giải quyết phá sản trong từng trường hợp; - Phân biệt được các lý do để những người có liên quan thực hiện việc nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản; 	(5)

		- Xác định được các loại tài sản được thanh lý để thanh toán nợ khi giải quyết phá sản.	
3	CĐR3	<p>Phân tích được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý nghĩa của những quy định về điều kiện thành lập hay gia nhập thị trường của các chủ thể kinh doanh; - Thủ tục tạm ngừng hoạt động kinh doanh cũng như tổ chức lại hoạt động và giải thể của các doanh nghiệp, hợp tác xã; - Chế độ trách nhiệm đối với hoạt động kinh doanh của từng loại hình chủ thể - Nguyên nhân dẫn đến sự phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã; - Thủ tục giải quyết phá sản thông thường và rút gọn cũng như trong các trường hợp đặc biệt cũng như quyền, nghĩa vụ của các bên có liên quan. 	(5)
4	CĐR4	<p>Bình luận, có khả năng đưa ra quan điểm của mình về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ưu, nhược điểm của từng loại hình chủ thể kinh doanh; tư vấn được về việc lựa chọn một loại hình chủ thể kinh doanh phù hợp. - Mục đích cũng như trường hợp áp dụng và kết quả của các quá trình tổ chức lại doanh nghiệp. - Ưu điểm, hạn chế đối với từng trường hợp nộp Đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản; thứ tự thanh toán nợ. 	(5)
Về kỹ năng			
5	CĐR5	<p>Biết thu thập thông tin, tổng hợp, hệ thống hoá và biết cách khai thác những văn bản pháp luật về lĩnh vực kinh tế, kinh doanh, doanh nghiệp và phá sản để áp dụng phù hợp, phục vụ quá trình nghiên cứu, học tập của mình.</p>	(13)

6	CDR6	Có khả năng đánh giá được các tình huống phát sinh trong quá trình tham gia quan hệ kinh tế, thành lập, tổ chức hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức hoạt động của các chủ thể khác cũng như trong quá trình giải quyết phá sản để đưa ra cách thức giải quyết; đồng thời có thể độc lập làm việc cũng như tổ chức và điều hành có hiệu quả trong làm việc nhóm khi giải quyết một vấn đề cụ thể nảy sinh.	(9), (14)
7	CDR7	Soạn thảo được hồ sơ thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; soạn thảo được Đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với từng người nộp đơn.	(10), (14)
8	CDR8	Bình luận, đánh giá các quy định pháp luật về doanh nghiệp, hợp tác xã, các chủ thể kinh doanh khác cũng như về giải quyết phá sản nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng; đồng thời hình thành kỹ năng tự nghiên cứu, tự cập nhật kiến thức để nâng cao trình độ.	(15)
<i>Về Năng lực tự chủ và trách nhiệm (thái độ)</i>			
9	CDR9	Có phẩm chất đạo đức, có tính kỷ luật cao, chấp hành đúng pháp luật; chăm chỉ, nhiệt tình, sáng tạo; có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học; có đạo đức nghề nghiệp, chuyên nghiệp và chủ động trong công việc.	(18), (19)
10	CDR10	Có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường làm việc khác nhau để thực hiện được mục tiêu của mình.	(20)
11	CDR 11	Chủ động trong nghiên cứu các vấn đề mà mình quan tâm	(21)

6. Phương pháp và phương tiện giảng dạy:

6.1. Phương pháp giảng dạy:

Thuyết trình, phát vấn, đối thoại, thảo luận nhóm.

6.2. Phương tiện giảng dạy:

Máy chiếu, máy tính, phấn, bảng, internet. . .

7. Thang điểm đánh giá:

Giảng viên đánh giá theo thang điểm 10, Phòng Quản lý đào tạo sẽ quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 để phục vụ cho việc xếp loại trung bình học kỳ, trung bình tích lũy và xét học vụ.

8. Phương pháp và nội dung đánh giá

(Theo Quy chế đào tạo hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 212/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 14/5/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh).

Loại hình	Nội dung đánh giá	Mô tả cách thức thực hiện	CDR	Trọng số
Điểm chuyên cần	Nhận thức, thái độ tham gia lớp học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên đi học đầy đủ: từ 9 đến 10 điểm; - Sinh viên vắng từ 20% số tiết trở xuống: điểm chuyên cần từ 5 đến 8 điểm - Sinh viên vắng trên 20%: Không được thi, không chấm điểm 	Từ CDR1 đến CDR 11	10%
Đánh giá quá trình	(1) Bài kiểm tra thường xuyên 1 Kiến thức đến thời điểm kiểm tra	Giảng viên ra đề kiểm tra, sinh viên làm bài kiểm tra theo yêu cầu.	CDR1, CDR2, CDR5, CDR6, CDR9, CDR10	20%
	(2) Bài kiểm tra thường xuyên 2 Kiến thức từ phần đã kiểm tra thường xuyên lần 1 đến	Giảng viên ra đề kiểm tra, sinh viên làm bài kiểm tra theo yêu cầu.	CDR1, CDR2, CDR5, CDR6,	

		thời điểm kiểm tra		CDR9, CDR10	
	(3)	Bài kiểm tra giữa kỳ Kiến thức từ đầu đến 1/2 chương trình	Giảng viên ra đề kiểm tra, sinh viên làm bài kiểm tra theo yêu cầu.	CDR2, CDR3, CDR4, CDR6, CDR7, CDR8, CDR9, CDR10, CDR11	
Điểm thi cuối kỳ		Đánh giá kết quả toàn bộ quá trình học tập	Sinh viên thi theo đề thi thuộc ngân hàng đề thi của nhà trường	Từ CDR1 đến CDR11	70%
				Tổng	100%

9. Tài liệu học tập và tham khảo:

9.1. Tài liệu học tập bắt buộc:

[1] Ts Vũ Quang Huy, *Giáo trình Pháp luật kinh tế*, Trường Đại học Tài chính Quản trị kinh doanh, NXB Lao động – xã hội, (2016).

9.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Ts Nguyễn Hợp Toàn, mã số 34NN-PQ/810-811, *Giáo trình Pháp luật kinh tế*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội, (2012).

Nguồn: Thư viện Trường Đại học Tài chính Quản trị kinh doanh.

10. Thông tin giảng viên giảng dạy:

10.1. Giảng viên 1:

- Họ tên: Kiều Thị Hồng Hạnh
- Chức danh, học hàm, học vị: Phó trưởng khoa kiêm Trưởng Bộ môn Luật kinh tế, Giảng viên chính, Thạc sỹ

- Số điện thoại: 0983274799 Email: kieuhonghanhtcqtgd@gmail.com

10.2. Giảng viên 2:

- Họ tên: Nguyễn Thị Thanh Thủy
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Cử nhân
- Số điện thoại: 0904218296 Email: Thanhthuy12atp@gmail.com

10.3. Giảng viên 3:

- Họ tên: Phạm Thị Lý
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Số điện thoại: 0393206428 Email: phamly.vantay@gmail.com

10.4. Giảng viên 4:

- Họ và tên: Vũ Thị Phương Thảo
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Số điện thoại: 0943502538 email: Thaovtp2011@gmail.com

10.5. Giảng viên 5

- Họ và tên: Đỗ Thu Hương
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Số điện thoại: 0909022521 Email: khoangtroixanhla@gmail.com

10.6. Giảng viên 6

- Họ và tên: Ngô Thị An
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Số điện thoại: 0979451549 Email: anbigger@gmail.com

10.7 Giảng viên 7

- Họ và tên: Nguyễn Thị Ngọc Hà
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Số điện thoại: 0396994393 Email: Halong12040912@gmail.com

10.8. Giảng viên 8

- Họ và tên: Tô Xuân Hải
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Số điện thoại: 0976526960 Email: Hai.ufba@gmail.com

10.9. Giảng viên 9

- Họ và tên: Trần Thị Lý
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Số điện thoại: 0989917786 Email: Tranthily1986@gmail.com

11. Nội dung và phân bổ thời gian:

Nội dung	Phân bố thời gian				Tổng cộng
	Lý thuyết	Kiểm tra	Bài tập, thảo luận	Tự học, tự nghiên cứu	
Chương 1: Những quy định chung về doanh nghiệp	6	0	3	18	27
Chương 2: Quy chế pháp lý đối với các loại hình doanh nghiệp	10	2	6	36	54
Chương 3: Quy chế pháp lý đối với các chủ thể kinh doanh khác	4	0	2	12	18
Chương 4: Pháp luật về phá sản	8	1	3	24	36
Tổng cộng	28	3	14	90	135

12. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Chương 1: Những quy định chung về doanh nghiệp

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ Thảo luận	3	1.1. KHÁI NIỆM CHUNG VỀ KINH DOANH VÀ DOANH NGHIỆP 1.1.1. Khái niệm về kinh doanh 1.1.2. Khái niệm, đặc điểm của doanh nghiệp	Tài liệu [1], [2]	CĐR1,3, 5,6,7, 8, 9,10
Tự học, tự nghiên cứu	6	1.2. PHÂN LOẠI DOANH NGHIỆP	Tài liệu [1], [2]	CĐR2,3, 5, 7,8

Chương 1: (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ Thảo luận	3	<p>1.3. THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP</p> <p>1.3.1. Điều kiện thành lập doanh nghiệp</p> <p>1.3.2. Thủ tục thành lập doanh nghiệp (giới thiệu sâu về Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp)</p> <p>1.5. ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VÀ THÔNG BÁO THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP (giới thiệu sơ lược về những nội dung chính).</p>	Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3, 4,5, 6,7, 8,9,10
Tự học, tự nghiên cứu	6	<p>Yêu cầu sinh viên tự nghiên cứu quy trình nộp hồ sơ và cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thuộc mục 1.3.2;</p> <p>1.4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP</p> <p>Yêu cầu sinh viên nghiên cứu thủ tục thực hiện việc đăng ký hoặc thông báo những thay đổi liên quan đến nội dung đăng ký doanh nghiệp</p>	Tài liệu [1], [2]	CĐR2,3,5, 7,8,9, 10,11

Chương 1: (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ Thảo luận	3	<p>1.7. TỔ CHỨC LẠI DOANH NGHIỆP</p> <p>1.7.1. Chia công ty</p> <p>1.7.2. Tách công ty</p> <p>1.7.3. Hợp nhất công ty</p> <p>1.7.4. Sáp nhập công ty</p> <p>1.7.5. Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp</p> <p>1.8. GIẢI THỂ DOANH NGHIỆP</p> <p>1.8.1. Các trường hợp giải thể doanh nghiệp (phân tích cụ thể)</p>	Tài liệu [1], [2]	CĐR 1, 2,4,6,7,8, 9,11
Tự học, tự nghiên cứu	6	<p>1.6. TẠM NGỪNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</p> <p>1.8.2. Thủ tục giải thể doanh nghiệp</p>	Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3,4,5,6, 7,8,9,10

Chương 2: Quy chế pháp lý đối với các loại hình doanh nghiệp

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ thảo luận	3	<p>2.1. QUY CHẾ PHÁP LÝ ĐỐI VỚI CÁC LOẠI CÔNG TY</p> <p>2.1.2. Công ty TNHH hai thành viên trở lên</p>	Tài liệu [1], [2]	CĐR 1, 2,4,6,7,8, 9,11

Tự học, tự nghiên cứu	6	2.1.1. Khái quát về sự hình thành và phát triển của các loại hình công ty trên thế giới	Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3,4,5,6, 7,8,9,10, 11
--------------------------------	---	---	-------------------	--------------------------------------

Chương 2 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ Thảo luận	2	2.1.3. Công ty TNHH một thành viên	Tài liệu [1], [2]	CĐR 1, 2,4,6,7,8, 9,11
Kiểm tra	1	Bài kiểm tra thường xuyên 1		
Tự học, tự nghiên cứu	6	Yêu cầu sinh viên tìm hiểu những thay đổi trong quy định của pháp luật về Công ty TNHH một thành viên từ khi Việt Nam đổi mới cơ chế quản lý kinh tế đến nay.	Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3,4,5,6, 7,8,9,10, 11

Chương 2 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ Thảo luận	3	2.1.4. Công ty cổ phần	Tài liệu [1], [2]	CĐR3,4, 7,8,10,11

Tự học, tự nghiên cứu	6	Yêu cầu sinh viên tự nghiên cứu về sự thay đổi trong quy định của pháp luật về công ty cổ phần qua các thời kỳ.	Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3,4,5,6, 7,8,9,10, 11
-----------------------	---	---	-------------------	-----------------------------

Chương 2 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ Thảo luận	3	2.1. 5. Công ty hợp danh 2.2. QUY CHẾ PHÁP LÝ ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN 2.2.1. Khái niệm, đặc điểm của doanh nghiệp tư nhân 2.2.2. Tổ chức quản lý hoạt động của DNTN	Tài liệu [1], [2]	CĐR 1, 2,4,6,7,8, 9,11
Tự học, tự nghiên cứu	6	- Sinh viên tìm hiểu về mô hình công ty hợp danh trên thế giới. 2.2.3. Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân 2.2.4. Chuyển nhượng doanh nghiệp tư nhân	Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3,4,5,6, 7,8,9,10, 11

Chương 2 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/	3	2.3. QUY CHẾ PHÁP LÝ ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP NHÀ	Tài liệu [1], [2]	CĐR 1, 2,4,6,7,8,

Thảo luận		<p>NƯỚC</p> <p>2.3.1. Khái niệm, đặc điểm của doanh nghiệp nhà nước</p> <p>2.3.2. Tổ chức quản lý của doanh nghiệp nhà nước</p> <p>2.4. QUY CHẾ PHÁP LÝ ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP XÃ HỘI</p> <p>2.4.1. Khái niệm, đặc điểm của doanh nghiệp xã hội</p> <p>2.4.2. Những ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp xã hội</p>		9,11
Tự học, tự nghiên cứu	6	<p>Sinh viên tìm hiểu thực tế hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước hiện nay và tiến trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.</p> <p>2.4.3. Giám sát doanh nghiệp xã hội</p> <p>2.5. NHÓM CÔNG TY</p>	Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3,4,5,6, 7,8,9,10, 11

Chương 2 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ Thảo luận	2	Thảo luận (theo những chủ đề đã được giao từ trước).	Tài liệu [1], [2]	CĐR 1, 2,4,6,7,8, 9,11
Kiểm tra	1	Kiểm tra giữa kỳ		

Tự học, tự nghiên cứu	6		Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3,4,5,6, 7,8,9,10, 11
--------------------------------	---	--	-------------------	--------------------------------------

Chương 3: Quy chế pháp lý đối với các chủ thể kinh doanh khác

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ Thảo luận	3	3.1. HỢP TÁC XÃ VÀ LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ 3.1.1. Hợp tác xã	Tài liệu [1], [2]	CĐR 1, 2,4,6,7,8, 9,11
Tự học, tự nghiên cứu	6	3.1.2. Liên hiệp Hợp tác xã	Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3,4,5,6, 7,8,9,10, 11

Chương 3: (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ Thảo luận	3	3.2. HỘ KINH DOANH 3.3. TỔ HỢP TÁC 3.4. CÁ NHÂN HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI	Tài liệu [1], [2]	CĐR 1, 2,4,6,7,8, 9,11
Tự học, tự nghiên cứu	6	3.3.3. Chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác Yêu cầu sinh viên tìm hiểu	Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3,4,5,6, 7,8,9,10, 11

		thêm những quy định liên quan đến hộ kinh doanh cũng như tổ hợp tác và cá nhân hoạt động thương mại.	
--	--	--	--

Chương 4: Pháp luật về phá sản

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ Thực hành	3	4.1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ PHÁ SẢN 4.1.1. Khái niệm phá sản 4.1.3. Đối tượng bị giải quyết phá sản 4.1.4. Thẩm quyền giải quyết phá sản	Tài liệu [1], [2]	CĐR 1, 2,4,6,7,8, 9,11
Tự học, tự nghiên cứu	6	Sinh viên tự nghiên cứu mục 4.1.2 4.1.2. Phân loại phá sản Đồng thời yêu cầu sinh viên tìm hiểu các nguyên nhân dẫn đến doanh nghiệp, hợp tác xã bị phá sản.	Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3,4,5,6, 7,8,9,10, 11

Chương 4: (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ Thực	3	4.2. PHÁP LUẬT VỀ PHÁ SẢN 4.2.1. Khái niệm Pháp luật về	Tài liệu [1], [2]	CĐR 1, 2,4,6,7,8, 9,11

hành		phá sản 4.3. THỦ TỤC PHÁ SẢN DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ 4.3.1. Nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản và thụ lý Đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản		
Tự học, tự nghiên cứu	6	Yêu cầu sinh viên tìm hiểu quá trình ra đời của pháp luật về phá sản và mục 4.2.2. 4.2.2. Vai trò của pháp luật về phá sản.	Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3,4,5,6, 7,8,9,10, 11

Chương 4: (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ Thảo luận	2	4.3.2 Phục hồi hoạt động kinh doanh	Tài liệu [1], [2]	CĐR 1, 2,4,6,7,8, 9,11
Kiểm tra	1	Bài kiểm tra thường xuyên 2		
Tự học, tự nghiên cứu	6		Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3,4,5,6, 7,8,9,10, 11

Chương 5 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết/ Thảo luận	3	4.3.3. Tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã bị phá sản 4.3.4. Thủ tục phá sản tổ chức tín dụng và phá sản có yếu tố nước ngoài	Tài liệu [1], [2]	CĐR 1, 2,4,6,7,8, 9,11
Tự học, tự nghiên cứu	6	Sinh viên tự nghiên cứu vấn đề liên quan đến phá sản có yếu tố nước ngoài.	Tài liệu [1], [2]	CĐR1, 3,4,5,6, 7,8,9,10, 11

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

HIỆU TRƯỞNG